

## QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2019 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 585/QĐ-BKHĐT ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế.

**Điều 2.** Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm:

1. Cập nhật các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung công bố vào Hệ thống thông tin thủ tục hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định.

2. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, trình UBND tỉnh phê duyệt quy trình điện tử, quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính này và hoàn thành việc cấu hình thủ tục hành chính trên phần mềm Hệ thống xử lý một cửa tập trung;



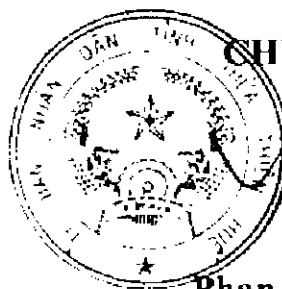
3. Triển khai thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo hướng dẫn tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP. Huế; *(gửi qua mạng);*
- Trung tâm HCC tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Sở KH&ĐT *(gửi bản chính);*
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTH, HCC.



**CHỦ TỊCH**

**Phan Ngọc Thọ**



**Phụ lục I**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

*(Kèm theo Quyết định số 1449.../QĐ-UBND ngày 14/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)*

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Thủ tục đề nghị hỗ trợ sử dụng dịch vụ tư vấn**

STT	TÊN TTHC	CĂN CỨ PHÁP LÝ	GHI CHÚ
1	Thủ tục đề nghị hỗ trợ sử dụng dịch vụ tư vấn	- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa - Nghị định số 39/2018/NĐ-CP; - Thông tư số 06/2019/TT-BKHĐT ngày 29/3/2019 về việc hướng dẫn quy chế tổ chức và hoạt động của mạng lưới tư vấn viên, hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua mạng lưới tư vấn viên.	Bổ sung hướng dẫn tại Thông tư số 06/2018/TT-BKHĐT.



## Phụ lục II

# NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

(Kèm theo Quyết định số 144/QĐ-UBND ngày 14/6/2019  
của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

## LĨNH VỰC HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA.

### 1. Thủ tục đề nghị hỗ trợ sử dụng dịch vụ tư vấn

#### a) Trình tự thực hiện:

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận mạng lưới tư vấn viên trên Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, trang thông tin điện tử của các bộ, cơ quan ngang bộ để lựa chọn tư vấn viên hoặc tổ chức tư vấn và dịch vụ tư vấn phù hợp nhu cầu của doanh nghiệp.

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ tư vấn tại đơn vị hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

b) **Cách thức thực hiện:** Gửi hồ sơ đề nghị hỗ trợ tư vấn theo hướng dẫn của đơn vị hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc UBND cấp tỉnh.

#### c) Thành phần hồ sơ:

Hồ sơ bao gồm:

a) Tờ khai xác định doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa theo mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 39/2018/NĐ-CP;

b) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

c) Biên bản thỏa thuận dịch vụ tư vấn giữa doanh nghiệp và tư vấn viên hoặc tổ chức tư vấn thuộc mạng lưới tư vấn viên.

d) **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ

đ) **Thời hạn giải quyết:** Không quy định.

e) **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân, tổ chức

g) **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Cơ quan, tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tại địa phương.

#### h) **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

- Doanh nghiệp siêu nhỏ được hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn, nhưng không quá 03 triệu đồng một năm;

- Doanh nghiệp nhỏ được giảm tối đa 30% giá trị hợp đồng tư vấn, nhưng không quá 05 triệu đồng một năm;

- Doanh nghiệp vừa được giảm tối đa 10% giá trị hợp đồng tư vấn, nhưng không quá 10 triệu đồng một năm;

i) **Lệ phí:** Không có

*k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:* Tờ khai xác định doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa theo mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 39/2018/NĐ-CP.

*l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:* Không có

*m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12 tháng 06 năm 2017.

+ Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 03 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

+ Thông tư 06/2019/TT-BKHĐT ngày 29 tháng 3 năm 2019 hướng dẫn quy chế tổ chức và hoạt động của mạng lưới tư vấn viên, hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua mạng lưới tư vấn viên.

-----

Ghi chú: Phần in nghiêng, gạch chân là những nội dung được sửa đổi, bổ sung

Mẫu

**TỜ KHAI XÁC ĐỊNH DOANH NGHIỆP SIÊU NHỎ, DOANH NGHIỆP NHỎ,  
DOANH NGHIỆP VỪA**

*(Kèm theo Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ)*

1. Thông tin chung về doanh nghiệp:

Tên doanh nghiệp: .....

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: .....

Loại hình doanh nghiệp: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Quận/huyện:..... tỉnh/thành phố: .....

Điện thoại:..... Fax: ..... Email:.....

2. Thông tin về tiêu chí xác định quy mô doanh nghiệp:

Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính: .....

Số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm: .....

Tổng nguồn vốn: .....

Tổng doanh thu năm trước liền kề: .....

3. Doanh nghiệp tự xác định thuộc quy mô (tích X vào ô tương ứng):

Doanh nghiệp siêu nhỏ

Doanh nghiệp nhỏ

Doanh nghiệp vừa

Tôi cam đoan thông tin kê khai trên là đúng và chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về việc kê khai trên./.

....., ngày ..... tháng.....năm...

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP DOANH NGHIỆP**

*(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu)*

